

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH.**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 540/2019/DS-PT
Ngày 25 -12 - 2019
V/v tranh chấp hợp đồng khám
chữa bệnh.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Ngọc Thu Hương

Các Thẩm phán:

Ông Đỗ Đình Thanh

Ông Phạm Văn Công

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh
Ông Nguyễn Văn Phụng - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 25 tháng 12 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai, vụ án thụ lý số: 540/2019/TLPT-DS ngày 14 tháng 10 năm 2019 về "*Tranh chấp hợp đồng khám chữa bệnh*".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 859/2019/DS-ST ngày 23 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 3346/2019/QĐ- PT ngày 02 tháng 12 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Huỳnh Tom V (tên gọi khác Huỳnh Hữu T, Huỳnh Vũ P), sinh năm 1960

Địa chỉ: 377 A Street, D City, CA 94104 - USA

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Xuân T1, sinh năm 1993 (Giấy ủy quyền ngày 01/02/2018) (có mặt)

Địa chỉ: 122/7 đường T2, phường N, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Công ty TNHH Bệnh viện mắt T3, hiện nay là Công ty Cổ phần Bệnh viện mắt S

Địa chỉ: 100 đường L, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông T3

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn S1 (Giấy ủy quyền ngày 17/02/2017) (có mặt)

Địa chỉ: 129 đường 154, phường T4, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông T3, sinh năm 1958

Địa chỉ: 100 đường L, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn S1 (Giấy ủy quyền ngày 13/4/2017) (có mặt)

Địa chỉ: 129 đường 154, phường T4, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Trần Phạm D, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Địa chỉ: 114 đường P1, Phường 15, quận T5, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người kháng cáo: Ông Nguyễn Xuân T1 là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn kiện ngày 09/7/2010 của ông Huỳnh Tom V (tức Huỳnh Hữu T, Huỳnh Vũ P) và trình bày ông Nguyễn Xuân T1 là đại diện của nguyên đơn trong quá trình hoà giải và tại phiên toà, nội dung vụ án như sau:

Ngày 05/6/2009, ông Huỳnh Tom V (tức Huỳnh Hữu T) nhập viện điều trị mắt tại Bệnh viện mắt S- Chi nhánh Công ty TNHH Bệnh viện mắt T3, nay là Công ty Cổ phần Bệnh viện mắt S, hồ sơ bệnh án số 71/0609.

Theo chuẩn đoán của Bệnh viện mắt S thì mắt phải của ông Huỳnh Tom V bị đục thủy tinh thể và được chỉ định mổ theo phương pháp Phaco + IOL do bác sỹ T3 và bác sỹ Trần Phạm D phẫu thuật. Chi phí điều trị là 7.900.00 đồng, đã thanh toán đủ cho bệnh viện.

Ngày 05/6/2009, ông Huỳnh Tom V xuất viện và được tái khám vào các ngày 08/6/2009 và ngày 12/6/2009. Sau khi điều trị, ông Huỳnh Tom V thấy có biểu hiện bất thường ở mắt phải nên trong ngày 12/6/2009 ông Huỳnh Tom V đến Bệnh viện mắt T6 khám, tại đây theo chuẩn đoán thì mắt phải của ông Huỳnh Tom V bị LDGM/IOL và bị loét giác mạc, nếu không điều trị kịp thời thì có nguy cơ bị mù vĩnh viễn.

Ngày 20/6/2009, ông Huỳnh Tom V trở lại Bệnh viện mắt S để điều trị. Do hết hạn visa nên trong ngày 20/6/2009 ông Huỳnh Tom V phải về Mỹ. Sau khi về Mỹ ông Huỳnh Tom V có trao đổi qua điện thoại với bác sỹ T3, theo ý kiến của bác sỹ N1 thì ông Huỳnh Tom V về Mỹ điều trị xong mang chứng từ về cho bệnh viện nên ông Huỳnh Tom V về Mỹ điều trị tại Bệnh viện S2, chi phí hết 46.748 đô la Mỹ. Sau khi điều trị, ông Huỳnh Tom V mang hồ sơ đến Bệnh viện T3, tại đây bệnh viện chỉ đồng ý hỗ trợ cho ông Huỳnh Tom V 8.500USD. Ông Huỳnh Tom V không đồng ý nên khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH Bệnh viện mắt T3 bồi thường chi phí điều trị tại Bệnh viện S2 là 46.748USD, quy đổi ra đồng Việt Nam theo tỷ giá tại thời điểm xét xử là 1.107.927.600 đồng. Trong đó, 1.966USD do ông Huỳnh Tom V thanh toán trực

tiếp cho Bệnh viện S2 và 44.782,9USD do cơ quan bảo hiểm của chính quyền thành phố San Francisco - tiểu bang California thanh toán cho Bệnh viện S2.

Quá trình hòa giải và tại phiên tòa đại diện của ông Huỳnh Tom V rút yêu cầu bồi thường mất thu nhập trong thời gian chữa trị là 32.840USD.

Ông Nguyễn Văn S1 đại diện bị đơn cho rằng: Công ty TNHH Bệnh viện mắt T3 đã đổi tên thành Công ty Cổ phần Bệnh viện mắt S theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0302745714 ngày 21/01/2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh, người đại diện theo pháp luật vẫn là ông T3.

Ngày 05/6/2009, Bệnh viện mắt S tiếp nhận ông Huỳnh Tom V, tức Huỳnh Hữu T đến khám và được chuẩn đoán mắt phải của ông Huỳnh Tom V bị đục thủy tinh thể, thị lực 1/10. Cùng ngày ông Huỳnh Tom V được mổ mắt theo phương pháp Phaco + IOL do bác sĩ T3 và bác sĩ Trần Phạm D phẫu thuật, chi phí 7.900.000 đồng. Sau khi cho xuất viện bệnh viện hẹn tái khám vào các ngày 08/6/2009, ngày 12/6/2009, ngày 20/6/2009 và xác định thị lực của ông Huỳnh Tom V lúc này là 3m đếm được ngón tay. Sau mỗi lần tái khám, bác sĩ đều cho thuốc về điều trị. Sau đó không thấy ông Huỳnh Tom V trở lại tái khám để tiếp tục theo dõi theo chỉ định của bác sĩ.

Công ty Cổ phần Bệnh viện mắt S không đồng ý yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Vì trong quá trình khám chữa bệnh, bệnh viện đã tuân thủ theo các quy trình về khám và điều trị, không có sai sót trong quá trình phẫu thuật. Trong thời gian điều trị ông Huỳnh Tom V tự ý về Mỹ chữa trị nên bệnh viện không chịu trách nhiệm về biến chứng sau phẫu thuật và chi phí chữa trị tại Mỹ.

Kết luận của Hội đồng khoa học Sở Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh ngày 21/10/2010 và Kết luận giám định pháp y trên hồ sơ ngày 12/9/2013 số 07/13/TgT của Viện Pháp y quốc gia - Phân viện tại Thành phố Hồ Chí Minh được thực hiện sau khi ông Huỳnh Tom V điều trị và phẫu thuật tại Bệnh viện S2 nên không đủ căn cứ xác định nguyên nhân do Bệnh viện mắt S gây ra hay do ông Huỳnh Tom V chữa trị và phẫu thuật tại Bệnh viện S2, Mỹ gây ra.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông T3 và ông Trần Phạm D cùng đồng ý như trình bày của bị đơn, không đồng ý yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về chuyên môn Bệnh viện mắt S không có sai sót trong quá trình phẫu thuật. Do ông Huỳnh Tom V không tuân thủ các quy định hậu phẫu, tự ý đi chữa trị tại các bệnh viện khác nên Bệnh viện mắt không chịu trách nhiệm. Ông N1 không có thoả thuận đồng ý để ông Huỳnh Tom V về Mỹ điều trị xong mang chứng từ về cho bệnh viện thanh toán.

Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; Các đương sự không thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 308/2014/DS-ST ngày 01/4/2014, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

Bác yêu cầu của nguyên đơn ông Huỳnh Tom V(Huỳnh Hữu T) đòi Công

ty trách nhiệm hữu hạn Bệnh viện mắt T3, bác sĩ T3, bác sĩ Trần Phạm D bồi thường số tiền 79.488 USD.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo.

Tại Bản án dân sự phúc thẩm số 03/2015/DS-PT ngày 07/01/2015, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

Chấp nhận việc rút một phần kháng cáo của đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn về phần yêu cầu bồi thường thu nhập bị mất. Đình chỉ xét xử phúc thẩm phần rút kháng cáo.

Chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn, chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn ông Huỳnh Tom V (Huỳnh Hữu T). Cải sửa bản án sơ thẩm: Buộc bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn bệnh viện mắt T3 bồi thường chi phí điều trị biến chứng sau mổ cho nguyên đơn ông Huỳnh Tom V (Huỳnh Hữu T) là 999.238.500 đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp phúc thẩm còn quyền quyết định về án phí và lãi suất chậm thi hành án.

Tại Quyết định giám đốc thẩm số 07/2016/DS-GĐT ngày 17/3/2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao: Hủy Bản án dân sự phúc thẩm số 03/2015/DS-PT ngày 07/01/2015 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và hủy Bản án dân sự sơ thẩm số 308/2014/DS-ST ngày 01/4/2014 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về vụ án “tranh chấp bồi thường thiệt hại” giữa nguyên đơn là ông Huỳnh Tom V (tức Huỳnh Hữu T) với bị đơn là Công ty trách nhiệm hữu hạn Bệnh viện mắt T3; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông T3, ông Trần Phạm D. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

Bản án dân sự sơ thẩm số 859/2019/DS-ST ngày 23 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

1. Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu Công ty TNHH Bệnh viện mắt T3, nay là Công ty Cổ phần Bệnh viện mắt S bồi thường thiệt hại do mất thu nhập trong thời gian chữa trị mắt.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Hữu T (Huỳnh Tom V) đối với Công ty TNHH Bệnh viện mắt T3 nay là Công ty Cổ phần Bệnh viện mắt S về việc bồi thường chi phí điều trị là 46.748USD, quy đổi ra đồng Việt Nam là 1.107.927.600 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí dân sự sơ thẩm, chi phí giám định và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 24/7/2019, ông Nguyễn Xuân T1 là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, lý do nguyên đơn đã chứng minh được lỗi của bị đơn.

Ngày 13/11/2019, ông Nguyễn Xuân T1 là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn rút một phần kháng cáo cụ thể rút 3.446 USD trong tổng số 46.748 USD đòi bồi thường (trong đó rút 1.966 USD do ông Huỳnh Tom V thanh toán trực tiếp cho Bệnh viện S2 và rút 1.480 USD do cơ quan bảo hiểm của chính quyền thành phố San Francisco - tiểu bang California thanh toán cho Bệnh viện S2). Còn lại số tiền 43.320 USD, nguyên đơn yêu cầu Bệnh viện S2 phải bồi thường một lần số tiền điều trị mắt phải cho ông Huỳnh Tom V. Đề nghị Tòa cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm theo hướng Công ty Cổ phần Bệnh viện mắt S phải bồi thường cho ông Huỳnh Tom V một lần số tiền 43.320USD quy đổi ra đồng Việt Nam là 1.009.356.000 đồng (theo giá quy đổi ngày 12/11/2019).

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Nguyễn Xuân T1 là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn rút một phần kháng cáo đã nêu trong đơn ngày 13/11/2019, người khởi kiện thay đổi yêu cầu khởi kiện chỉ yêu cầu Công ty Cổ phần Bệnh viện mắt S phải bồi thường cho ông Huỳnh Tom V một lần số tiền 43.320USD quy đổi ra đồng Việt Nam là 1.009.356.000 đồng. Các đương sự không tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; các đương sự tham gia tố tụng chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Xét kháng cáo của nguyên đơn không có cơ sở chấp nhận vì thời gian theo dõi điều trị, ông Huỳnh Tom V tự ý về Mỹ điều trị, không được sự đồng ý của bác sĩ điều trị và Bệnh viện mắt. Bệnh viện mắt đã điều trị theo đúng phác đồ điều trị ở Việt Nam và y tế thế giới. Kết luận giám định pháp y trên hồ sơ ngày 12/9/2013 số 07/13/TgT của Viện Pháp y quốc gia - Phân viện tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định Mắt phải đục thủy tinh thể và chỉ định điều trị bằng phương pháp Phaco cho bệnh nhân là đúng. Bệnh viện mắt S ngày 12/6/2009 ghi: Mắt phải TD TASS/Phaco và Bệnh viện mắt T6 ghi: MP LDGM/IOL nên không thể đánh giá được mức độ trầm trọng cũng như tiên lượng của bệnh, không có cơ sở khoa học để đánh giá nguyên nhân của phù và loạn dưỡng giác mạc, vì vậy việc chỉ định điều trị cũng khó khẳng định là có phù hợp với tổn thương hay không. Các hoá đơn chứng từ do ông Huỳnh Tom V xuất trình sau khi chữa trị tại Bệnh viện S2, Mỹ đều do ông Huỳnh Tom V xin cấp lại ngày 11/12/2018, không phải hoá đơn được cấp sau mỗi lần khám và chữa trị tại Bệnh viện S2. Các hoá đơn do ông Huỳnh Tom V cung cấp đều có thời gian dịch vụ từ năm 2005 đến tháng 11/2018. Trước đó, năm 2005 ông Huỳnh Tom V đã chữa trị và phẫu thuật mắt trái tại bệnh viện này. Các hoá đơn đều không thể hiện khám và điều trị mắt nào? (mắt trái hay mắt phải). Ông Huỳnh Tom V không xuất trình chứng cứ cơ quan bảo hiểm của chính quyền thành phố San Francisco - tiểu bang California thanh toán cho bệnh viện và chứng cứ xuất trình không đảm bảo tính xác thực.

Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Xuân T1 là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, giữ nguyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, thụ lý và giải quyết vụ án đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét kháng cáo của ông Nguyễn Xuân T1 là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1] Ngày 13/11/2019, ông Nguyễn Xuân T1 là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn rút một phần kháng cáo cụ thể rút 3.446 USD trong tổng số 46.748 USD đòi bồi thường (trong đó rút 1.966 USD do ông Huỳnh Tom V thanh toán trực tiếp cho Bệnh viện S2 và rút 1.480 USD do Cơ quan bảo hiểm của chính quyền thành phố San Francisco - tiểu bang California thanh toán cho Bệnh viện S2). Việc rút một phần kháng cáo của đương sự là hoàn toàn tự nguyện, do đó, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu đã rút này.

[2.2] Ngày 05/6/2009, Bệnh viện mắt S trực thuộc Công ty TNHH Bệnh viện mắt T3 nay là Công ty Cổ phần Bệnh viện mắt S có tiếp nhận ông Huỳnh Hữu T (Huỳnh Tom V). Sau khi khám, ông Huỳnh Tom V được chuẩn đoán mắt phải bị đục thủy tinh thể, thị lực 1/10, ngay trong ngày ông Huỳnh Tom V được mổ mắt theo phương pháp Phaco + IOL do bác sĩ T3 và bác sĩ Trần Phạm D phẫu thuật. Chi phí 7.900.000 đồng. Ngày 08/6/2009 và ngày 12/6/2009 ông Huỳnh Tom V tới bệnh viện tái khám mắt, được kê toa thuốc và hẹn tái khám, tiếp tục theo dõi.

[2.3] Ngày 12/6/2009, sau khi tái khám tại Bệnh viện mắt S, ông Huỳnh Tom V thấy có biểu hiện bất thường nên ông Huỳnh Tom V đến Bệnh viện mắt T6 khám và được chuẩn đoán là mắt phải của ông Huỳnh Tom V bị LDGM/IOL và bị loét giác mạc. Ngày 20/6/2009, ông Huỳnh Tom V tái khám tại Bệnh viện mắt S, được bác sĩ cho thuốc. Cùng ngày 20/6/2009 ông Huỳnh Tom V trở về Mỹ. Sau khi về Mỹ ông Huỳnh Tom V đến khám và phẫu thuật mắt phải tại Bệnh viện S2.

[2.4] Như vậy, sau khi phẫu thuật tại Bệnh viện mắt S ngày 05/6/2009 ông Huỳnh Tom V xuất viện và được tái khám vào các ngày 08/6/2009, ngày 12/6/2009 và ngày 20/6/2009. Trong thời gian theo dõi và chữa trị ngoại trú, ngày 20/6/2009 ông Huỳnh Tom V tự ý về Mỹ chữa trị và phẫu thuật mắt phải tại Bệnh viện S2 không được sự đồng ý của bác sĩ và Bệnh viện mắt S đang điều trị. Ông Huỳnh Tom V cho rằng: Sau khi về Mỹ ông Huỳnh Tom V có gọi điện thoại trao đổi với bác sĩ T3 và được bác sĩ N1 đồng ý để ông Huỳnh Tom V về Mỹ điều trị. Ông N1 phủ nhận ý kiến của ông Huỳnh Tom V về việc đồng

ý để ông Huỳnh Tom V về Mỹ điều trị, không có văn bản thỏa thuận việc này.

[2.4.1] *Theo kết luận của Hội đồng khoa học Sở Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh ngày 21/10/2010: Trường hợp của bệnh nhân Huỳnh Hữu T điều trị tại Bệnh viện mắt S:*

Chuẩn đoán: Mắt phải bị đục thủy tinh thể.

Điều trị phẫu thuật Phaco là phù hợp.

Điều trị phù giác mạc sau phẫu thuật là đúng theo phác đồ điều trị ở Việt Nam và y tế thế giới.

Nguyên nhân thị lực không tăng sau mổ là phù giác mạc và có thể điều trị khỏi. Tuy nhiên, trong trường hợp này bệnh nhân chưa tuân thủ điều trị theo hướng dẫn của cơ sở khám chữa bệnh.

[2.4.2] *Kết luận giám định pháp y trên hồ sơ ngày 12/9/2013 số 07/13/TgT của Viện Pháp y quốc gia - Phân viện tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định:*

Bệnh nhân được chuẩn đoán: Mắt phải đục thủy tinh thể và chỉ định điều trị bằng phương pháp Phaco cho bệnh nhân là đúng.

Tuy nhiên, kết luận giám định pháp y của Viện Pháp y quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh không dựa trên thông tin chi tiết mà chỉ biết qua đơn thuốc của Bệnh viện mắt S ngày 12/6/2009 ghi: Mắt phải TD TASS/Phaco và Bệnh viện mắt T6 ghi: MP LDGM/IOL nên không thể đánh giá được mức độ trầm trọng cũng như tiên lượng của bệnh. Do đó không có cơ sở khoa học để đánh giá nguyên nhân của phù và loạn dưỡng giác mạc, vì vậy việc chỉ định điều trị cũng khó khẳng định là có phù hợp với tổn thương hay không. Ngoài ra, Hội đồng khoa học không biết được thông tin về hồ sơ bệnh án, tình trạng chữa trị và phẫu thuật mắt của bệnh nhân T tại Bệnh viện S2, Mỹ.

[2.4.3] *Kết luận của Hội đồng khoa học Sở Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh ngày 21/10/2010 và Kết luận giám định pháp y trên hồ sơ ngày 12/9/2013 số 07/13/TgT của Viện Pháp y quốc gia - Phân viện tại Thành phố Hồ Chí Minh* được thực hiện sau khi ông Huỳnh Tom V điều trị và phẫu thuật mắt phải tại Bệnh viện S2, Mỹ nên không có căn cứ chính xác xác định nguyên nhân phù và loạn dưỡng giác mạc biến chứng sau mổ là do Bệnh viện mắt S gây ra hay do ông Huỳnh Tom V chữa trị và phẫu thuật mắt tại Bệnh viện S2, Mỹ gây ra.

Ông Huỳnh Tom V cho rằng: Sau khi về Mỹ ông Huỳnh Tom V khám và phẫu thuật mắt phải tại bệnh viện S2, chi phí điều trị hết 46.748USD, trong đó, 1.966USD do ông Huỳnh Tom V thanh toán trực tiếp cho Bệnh viện S2 và 44.782,9 USD do cơ quan bảo hiểm của chính quyền thành phố San Francisco - tiểu bang California thanh toán cho bệnh viện S2.

Đại diện nguyên đơn rút một phần yêu cầu, chỉ yêu cầu Công ty Cổ phần Bệnh viện mắt S phải bồi thường cho ông Huỳnh Tom V một lần số tiền 43.320USD quy đổi ra đồng Việt Nam là 17.009.356.000 đồng.

[2.5] Các hoá đơn chứng từ do ông Huynh Tom V xuất trình sau khi chữa trị tại Bệnh viện S2, Mỹ đều do ông Huynh Tom V xin cấp lại ngày 11/12/2018, không phải hoá đơn được cấp sau mỗi lần khám và chữa trị tại Bệnh viện S2. Các hoá đơn do ông Huynh Tom V cung cấp đều có thời gian dịch vụ từ năm 2005 đến tháng 11/2018. Trước đó, năm 2005 ông Huynh Tom V đã chữa trị và phẫu thuật mắt trái tại bệnh viện này. Các hoá đơn đều không thể hiện khám và điều trị mắt nào? (mắt trái hay mắt phải). Ngoài ra, ông Huynh Tom V cho rằng: số tiền 44.782,9 USD do cơ quan bảo hiểm của chính quyền thành phố San Francisco - tiểu bang California thanh toán cho bệnh viện. Nhưng ông Huynh Tom V không xuất trình được chứng từ tài liệu thể hiện cơ quan bảo hiểm của chính quyền thành phố San Francisco - tiểu bang California đã thanh toán cho bệnh viện. Các hóa đơn của Bệnh viện ghi lại ngày 11/12/2018, ngày thực hiện dịch vụ là từ ngày 29/7/2009 cho đến ngày 06/5/2011. Chặng hạn dịch vụ đầu tiên là ngày 29/7/2009 cho các dịch vụ nuôi cấy, phân lập, vi sinh, vi khuẩn, nuôi cấy, dịch cơ thể, nuôi cấy, nấm khác, nhộm gram, kiểm tra tổng hợp, phòng kiểm tra điều trị; dịch vụ ngày 30/7/2009 kiểm tra tập trung, phòng kiểm tra điều trị và các ngày khác 31/7/2009, 03/8/2009, 05/8/2009, 07/8/2009.....Các công việc ghi chung chung và đặc biệt không phải khẩn cấp để không ở lại Việt Nam điều trị. Visa của ông Huynh Tom V có giá trị từ ngày 27/4/2009 đến ngày 27/7/2009. Trong trường hợp visa hết hạn, ông Huynh Tom V có thể gia hạn theo quy định.

[2.6] Theo chứng nhận của Công chứng viên tại Mỹ và Lãnh sự quán Việt Nam tại Hoa Kỳ thì các hoá đơn chứng từ điều trị bệnh do ông Huynh Tom V cung cấp không bảo đảm tính xác thực và hiệu lực. Do đó, các hoá đơn khám và chữa bệnh do ông Huynh Tom V cung cấp sau khi điều trị tại Bệnh viện S2 không được công nhận là chứng cứ.

[2.7] Các đương sự không có yêu cầu giám định lại.

Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ.

[2.2] Các nội dung khác của án sơ thẩm, không có kháng cáo kháng nghị nên giữ nguyên.

[3] Từ những phân tích và nhận định nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đúng pháp luật. Đại diện của nguyên đơn kháng cáo nhưng không đưa ra tình tiết mới làm thay đổi nội dung vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của đại diện của nguyên đơn, sửa một phần án sơ thẩm do đại diện của nguyên đơn rút bớt yêu cầu đòi bị đơn phải thanh toán so với án sơ thẩm đã tuyên.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử về việc không chấp nhận kháng cáo của đại diện của nguyên đơn nên được chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự phúc thẩm: Nguyên đơn được miễn án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 289 và khoản 2 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 26; Khoản 1 Điều 37; Điểm a, Khoản 1 Điều 39; Khoản 1 Điều 147; Điều 273; Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận việc rút một phần kháng cáo của đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn về yêu cầu bồi thường đối với số tiền 1.966 USD do ông Huỳnh Tom V thanh toán trực tiếp cho Bệnh viện S2 và 1.480 USD do Cơ quan bảo hiểm của chính quyền thành phố San Francisco - tiểu bang California thanh toán cho Bệnh viện S2. Đình chỉ xét xử phúc thẩm phần rút kháng cáo.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Xuân T1 là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Huỳnh Hữu T (Huỳnh Tom V); Sửa một phần Bản án dân sự sơ thẩm số 859/2019/DS-ST ngày 23/7/2019 của Tòa án nhân Thành phố Hồ Chí Minh do đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn rút bớt yêu cầu đòi bồi thường, cụ thể như sau:

1. Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu Công ty TNHH Bệnh viện mắt T3, nay là Công ty Cổ phần Bệnh viện mắt S bồi thường thiệt hại do mất thu nhập trong thời gian chữa trị mắt.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Hữu T (Huỳnh Tom V) đối với Công ty TNHH Bệnh viện mắt T3 nay là Công ty Cổ phần Bệnh viện mắt S về việc bồi thường chi phí điều trị là 43.320USD quy đổi ra đồng Việt Nam là 1.009.356.000 đồng.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm: Ông Huỳnh Hữu T (Huỳnh Tom V) được miễn án phí.

Hoàn trả cho ông Huỳnh Hữu T (Huỳnh Tom V) số tiền 30.300.000đ (ba mươi triệu, ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên số NO 015975 ngày 14/10/2010 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Ông Huỳnh Hữu T (Huỳnh Tom V) phải chịu chí giám định và đã nộp đủ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao(1);
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh ((1);
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh ((1);
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh ((1);
- Cục THADS Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Đương sự(4);
- Lưu VP(6), HS(17b) Thuy.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHỨC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký tên và đóng dấu)**

Đinh Ngọc Thu Hương